

Bản án số: **85/2020/HS-ST**

Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vương Thúy Thìn

Bà Lê Thị Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/QĐ-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 và Thông báo về thời gian địa điểm mở phiên tòa hình sự số 02/TB-TA ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo Hoàng Duy K; sinh năm 1985 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: số 16 ngách 295/24 phố B, phường M; quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nơi ở: không xác định; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G và con bà Nguyễn Thị C (đã chết); gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: 02 tiền án: Ngày 12/7/2004, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt 08 tháng tù của bản án năm 2003, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 23 tháng tù giam, chấp hành xong hình phạt ngày 14/4/2006, chưa nộp án phí và số tiền truy nộp (chưa xóa án tích); Ngày 28/01/2016, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 01/10/2017, chưa nộp án phí hình sự và án phí bồi thường dân sự, bản án xác định là tái phạm nguy hiểm (chưa xóa án tích).

* Nhân thân:

- Ngày 11/6/2003, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

xử 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 tháng về Tội cưỡng đoạt tài sản, phạm tội lúc 17 tuổi 9 tháng 21 ngày, đã nộp án phí ngày 19/8/2003 (đã xóa án tích);

- Từ năm 2002 đến năm 2012: có 03 tiền sự về các hành vi gây rối trật tự công cộng, đánh bạc và cai nghiện bắt buộc (đủ thời hạn coi là chưa bị xử lý hành chính).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/11/2019; tạm giam ngày 12/11/2019. Danh chỉ bản số 412 lập ngày 08/11/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 06/11/2019, Hoàng Duy K đi bộ vào ngõ 220 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội gặp và nhờ một nam thanh niên không quen biết mua hộ ma túy để sử dụng. K đưa cho nam thanh niên tổng số tiền là 220.000 đồng gồm 200.000 đồng là tiền mua ma túy và 20.000 đồng để trả công mua hộ. Nam thanh niên cầm tiền và đi sâu vào trong ngõ còn K đứng ngoài ngõ chờ. Khoảng 10 phút sau, nam thanh niên quay ra đưa cho K một túi ni lông màu trắng, bên trong chứa hai gói nhỏ bọc giấy màu trắng có chứa ma túy. K cất số ma túy mua được trong túi quần phía sau bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 09 giờ 15 phút, khi đi ra đầu ngõ 220 phố Bạch Mai thì K bị Tổ công tác Công an phường Cầu Dền kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, K tự giác giao nộp trong túi quần phía sau bên phải của mình một túi ni lông màu trắng, kích thước 5x8cm, bên trong có hai gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói 1x1,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ K khai nhận là ma túy mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và yêu cầu K về trụ sở giải quyết. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen và số tiền 30.000 đồng (*ba mươi nghìn đồng*).

Ngày 06/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của K. Tại bản kết luận giám định số 7178/KLGD-PC09 ngày 15/11/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại hêrôin, tổng khối lượng: 0,143gam*”.

Đối với nam thanh niên K nhờ mua hộ ma túy: do K khai không biết rõ nhân thân, lai lịch. Ngày 06/11/2019, Cơ quan công an đã dẫn giải K để xác định nơi mua ma túy và người đã bán ma túy cho K. Kết quả K xác định được vị trí mua ma túy là trong ngõ 220 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà

Trung, Hà Nội nhưng không xác định được nam thanh niên K nhờ mua hộ ma túy. Vì vậy, cơ quan công an không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel màu đen và số tiền 30.000 đồng: quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của K, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-HS ngày 27/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Hoàng Duy K về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Duy K giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Hoàng Duy K và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Duy K với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo; trả lại bị cáo chiếc điện thoại và số tiền 30.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Duy K không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Hoàng Duy K tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 06/11/2019, tại khu vực đầu ngõ 220 phố Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Hoàng Duy K có hành vi tàng trữ trái phép 0,143 gam ma túy loại hêrôin để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền

kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Hoàng Duy K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân: Từ năm 2002 đến năm 2012, bị cáo Hoàng Duy K có ba tiền sự về các hành vi gây rối trật tự công cộng, đánh bạc và cai nghiện bắt buộc nhưng đều đã đủ thời hạn coi là chưa bị xử lý hành chính. Ngoài ra, bị cáo có ba tiền án vào năm 2003, 2004 và năm 2016 về các tội cưỡng đoạt tài sản và cướp giật tài sản, trong đó tiền án năm 2003 đã xóa án tích, còn hai tiền án năm 2004 và năm 2016 chưa được xóa án tích, do đó phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm - là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, đã bị kết án nhưng không chịu sửa chữa lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo K tại cơ quan điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với nam thanh niên K nhờ mua hộ ma túy: K khai không không biết rõ tên tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,143 gam ma túy loại hêrôin - đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện di động nhãn hiệu Viettel màu đen có số imei 864147035324809; imei2: 864147035324817 và số tiền 30.000 đồng (*ba mươi nghìn đồng*): quá trình điều tra xác định là của K, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Duy K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Duy K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Hoàng Duy K 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Duy K.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bì giấy đã niêm phong, bên trong có chứa 0,143 gam ma túy loại hêrôin, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Hoàng Duy K.

- Trả lại bị cáo Hoàng Duy K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen có số imei 864147035324809; imei2: 864147035324817.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 05/02/2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

- Trả lại bị cáo Hoàng Duy K số tiền 30.000 đồng (*ba mươi nghìn đồng*) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 05/02/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng nộp vào tài khoản số 3949 0 1049415 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Hoàng Duy K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Hoàng Duy K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thủy

